

PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN  
NGÀY 11 THÁNG 03 NĂM 2026

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

STT	Dự báo phụ tải	PC Tây Ninh	Mặt trời áp mái	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng DO1 (1,5 MW)	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng CS2 (1,5 MW)
1	Sản lượng (kWh)	45.912.504	1.206.065	3.600	28.800
2	Pmax (MW)	2223,1	554,7	0,150	1,200
3	Pmin (MW)	1703,4	0	0,000	0,000

II. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Lưới điện 110kV: Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản HTĐ Quốc gia năm 2026 theo Quyết định số 984/QĐ-NSMO ngày 21/11/2025 và thực hiện thay đổi kết lưới 110kV theo lệnh của Điều độ viên - A2 (nếu có).
- Lưới điện 22kV: Vận hành sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2026 theo Quyết định số 2497/QĐ-PCTN ngày 22/12/2025 và sơ đồ kết dây lưới điện 22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

III. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 11/03/2026, không gây ảnh hưởng làm đầy tải, quá tải của các phần tử mang điện liên quan.

IV. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:

STT	Thiết bị, đường dây	Thời điểm đóng điện			Nội dung	Ghi chú
		Ngày	Bắt đầu	Kết thúc		
A.	Lưới điện 110kV:					
	Không có					
B.	Lưới điện 22kV:					
	Không có					

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
A.	LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
1	11-03-26	08h00	11-03-26	18h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
2	11-03-26	18h00	11-03-26	19h30	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng,	Trạm 110kV Trảng Bàng,	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		

3	11-03-26	19h30	11-03-26	21h30	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
4	11-03-26	07h00	11-03-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Hưng	TBA 110kV Tân Hưng	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị, tủ RTU, tủ RACK Camera. Đường nội bộ, hàng rào xung quanh trạm. Thiết bị PCCC và nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
5	11-03-26	07h00	11-03-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Suối Ngõ	TBA 110kV Suối Ngõ	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị, tủ RTU, tủ RACK Camera. Đường nội bộ, hàng rào xung quanh trạm. Thiết bị PCCC và nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
6	11-03-26	08h00	11-03-26	11h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh	Trạm 110kV Tây Ninh	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
7	11-03-26	18h00	11-03-26	19h30	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng.	Trạm 110kV Cầu Máng.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
8	11-03-26	07h00	11-03-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Tân Biên - 171 Suối Dộp	Từ trạm 110kV Tân Biên đến trạm 110kV Suối Dộp	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110KV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
9	11-03-26	07h00	11-03-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Dầu Tiếng - 172 Tây Ninh	Đường dây 110kV 171 Dầu Tiếng - 172 Tây Ninh	Đồng tăng cường cọc tiếp địa	Tăng cường tiếp địa đường dây	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
<b>B. LƯỚI ĐIỆN 22KV</b>																						
1	11-03-26	08h00	11-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 221/41/1 đến trụ 221/41/9/9 Bầu Cua - Bầu Mọi tuyến 476BC	Từ trụ 221/41/1 đến trụ 221/41/9/9 nhánh rẽ 12,7kV Bầu Cua - Bầu Mọi tuyến 476BC	Lắp biển số trụ, biển báo nguy hiểm từ trụ 221/41/1 đến trụ 221/41/9/9 Bầu Cua - Bầu Mọi tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

2	11-03-26	08h00	11-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 221/39/9B/43/1 đến trụ 221/39/9B/43/9 Bến Búng 1 tuyến 476BC	Từ trụ 221/39/9B/43/1 đến trụ 221/39/9B/43/9 nhánh rẽ 12,7kV Bến Búng 1 tuyến 476BC	Lắp biển số trụ, biển báo nguy hiểm từ trụ 221/39/9B/43/1 đến trụ 221/39/9B/43/9 Bến Búng 1 tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
3	11-03-26	08h00	11-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 221/39/9B/1 đến trụ 221/39/9B/11 Bến Trại tuyến 476BC	Từ trụ 221/39/9B/1 đến trụ 221/39/9B/11 nhánh rẽ 12,7kV Bến Trại tuyến 476BC	Lắp biển số trụ, biển báo nguy hiểm từ trụ 221/39/9B/1 đến trụ 221/39/9B/11 Bến Trại tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
4	11-03-26	08h00	11-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 118/138/1 Bến Lầy tuyến 475TD	Từ trụ 118/138/14 đến trụ 118/138/14/25/56/9, từ trụ 118/138/14/25 đến trụ 118/138/14/25/32 Bến Lầy tuyến 475TD	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh góc trụ từ trụ 118/138/14 đến trụ 118/138/14/25/56/9, từ trụ 118/138/14/25 đến trụ 118/138/14/25/32 Bến Lầy tuyến 475TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
5	11-03-26	08h00	11-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	- Trạm 250kVA trụ 114/8/4 Ninh Phú-H tuyến 474TN. - Trạm 250kVA trụ 114/8/5/4 Ninh Phú-F tuyến 474TN.	Từ trụ 114/8/5/4/6t/2 đến trụ 114/8/5/4/6t/3, từ trụ 114/8/5/4/8t/2 đến trụ 114/8/5/4/8t/3, từ trụ 114/8/5/4/10t/3, từ trụ 114/8/5/4/10t/2 đến trụ 114/8/5/4/10t/3, từ trụ 114/8/5/4/10t/3, từ trụ 114/12/6/4p/2 đến trụ 114/12/6/4p/3, từ trụ 114/12/6/6p/2 đến trụ 114/12/6/6p/3 Ninh Phú tuyến 474TN	Lắp vật tư, phụ kiện, nâng độ cao dây hạ áp, thu hồi vật tư từ trụ 114/8/5/4/6t/2 đến trụ 114/8/5/4/6t/3, từ trụ 114/8/5/4/8t/2 đến trụ 114/8/5/4/8t/3, từ trụ 114/8/5/4/10t/2 đến trụ 114/8/5/4/10t/3, từ trụ 114/12/6/4p/2 đến trụ 114/12/6/4p/3, từ trụ 114/12/6/6p/2 đến trụ 114/12/6/6p/3 Ninh Phú tuyến 474TN	Di dời lưới điện mở rộng hệ thống thoát nước	12	Khu phố Ninh Phú phường Ninh Thạnh.	- Cắt CB trạm 250kVA trụ 114/8/4 Ninh Phú-H tuyến 474TN. - Cắt CB trạm 250kVA trụ 114/8/5/4 Ninh Phú-F tuyến 474TN.	533	5,1622	0,0096	0,2670	0,0005	0,412	3,708	
6	11-03-26	08h00	11-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 250kVA trụ 114/8/5/4 Ninh Phú-F tuyến 474TN.	Từ trụ 114/8/5/11c/3t đến trụ 114/8/5/11c/5t Ninh Phú tuyến 474TN	Lắp vật tư, phụ kiện, dùng dây, ép lèo hạ áp, thu hồi vật tư từ trụ 114/8/5/11c/3t đến trụ 114/8/5/11c/5t Ninh Phú tuyến 474TN	Di dời lưới điện mở rộng hệ thống thoát nước	0	Khu phố Ninh Phú phường Ninh Thạnh.	Cắt CB trạm 250kVA trụ 114/8/5/4 Ninh Phú-F tuyến 474TN.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
7	11-03-26	07h30	11-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 68/1 đến trụ 68/71 Bến Chò tuyến 474TD	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 68/1 đến trụ 68/71, từ trụ 68/14B đến trụ 68/14B/16, từ trụ 68/42 đến trụ 68/42/12, từ trụ 68/57 đến trụ 68/57/27 tuyến 474TD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 68/1 đến trụ 68/71, từ trụ 68/14B đến trụ 68/14B/16, từ trụ 68/42 đến trụ 68/42/12, từ trụ 68/57 đến trụ 68/57/27 tuyến 474TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

8	11-03-26	07h30	11-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, có lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
9	11-03-26	07h30	11-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bịt lưới mất cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
10	11-03-26	08h00	11-03-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Phân đoạn 22kV từ trụ 115 Lý Thường Kiệt tuyến 482TN đến trụ 147 Phạm Hùng tuyến 482TN, từ trụ 147 đến trụ 207 Phạm Hùng tuyến 477LH và các nhánh rẽ	Từ trụ 115 Lý Thường Kiệt tuyến 482TN đến trụ 147 Phạm Hùng tuyến 482TN, từ trụ 147 đến trụ 207 Phạm Hùng tuyến 477LH và các nhánh rẽ	Kiểm tra lưới điện hạ cao áp từ trụ 115 Lý Thường Kiệt tuyến 482TN đến trụ 147 Phạm Hùng tuyến 482TN, từ trụ 147 đến trụ 207 Phạm Hùng tuyến 477LH và các nhánh rẽ	Kiểm tra định kỳ ngày	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
11	11-03-26	08h00	11-03-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Phân đoạn 22kV từ trụ 267 đến trụ 316 Quốc Lộ 22B tuyến 478TD, từ trụ 1 đến trụ 60 Nguyễn Lương Bằng tuyến 478TD và các nhánh rẽ	Từ trụ 267 đến trụ 316 Quốc Lộ 22B tuyến 478TD, từ trụ 1 đến trụ 60 Nguyễn Lương Bằng tuyến 478TD và các nhánh rẽ	Kiểm tra lưới điện hạ cao áp từ trụ 267 đến trụ 316 Quốc Lộ 22B tuyến 478TD, từ trụ 1 đến trụ 60 Nguyễn Lương Bằng tuyến 478TD và các nhánh rẽ	Kiểm tra định kỳ ngày	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
12	11-03-26	08h00	11-03-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 60B đến trụ 92 Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH và các nhánh rẽ	Từ trụ 60B đến trụ 92 Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH và các nhánh rẽ	Kiểm tra lưới điện hạ cao áp từ trụ 60B đến trụ 92 Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH và các nhánh rẽ	Kiểm tra định kỳ ngày	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
13	11-03-26	08h30	11-03-26	09h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 25kVA Hộ tưới tiêu Đặng Văn Hùng trụ 171B/63/67/1/25 tuyến 474TBI	Trụ 171B/63/67/1/25 tuyến 474TBI	Thay CT định kỳ TBA 25kVA Hộ tưới tiêu Đặng Văn Hùng trụ 171B/63/67/1/25 tuyến 474TBI	Thay CT định kỳ	1	Đặng Thị Nguyễn	Cắt FCO TBA 25kVA Hộ tưới tiêu Đặng Văn Hùng trụ 171B/63/67/1/25 tuyến 474TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,0001	0,0001	1
14	11-03-26	09h30	11-03-26	10h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 50kVA Phạm Viết Ứng trụ 171B/63/120 tuyến 471CM	Trụ 171B/63/120 tuyến 471CM	Thay công tơ lệch thời gian TBA 50kVA Phạm Viết Ứng trụ 171B/63/120 tuyến 471CM	Thay công tơ lệch thời gian	1	Phạm Viết Ứng	Cắt FCO TBA 50kVA Phạm Viết Ứng trụ 171B/63/120 tuyến 471CM	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,0001	0,0001	1
15	11-03-26	10h30	11-03-26	11h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 50kVA Trà Hiệp - K trụ 25/38/89/21/8 tuyến 471CM	Trụ 25/38/89/21/8 tuyến 471CM	Thay công tơ lệch thời gian TBA 50kVA Trà Hiệp - K trụ 25/38/89/21/8 tuyến 471CM	Thay công tơ lệch thời gian	1	Áp Trà Hiệp, xã Trà Vong	Cắt FCO TBA 50kVA Trà Hiệp - K trụ 25/38/89/21/8 tuyến 471CM	36	0,0518	0,0009	0,0020	0,0000	0,0001	0,0001	1
16	11-03-26	14h00	11-03-26	15h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 50kVA Tân Phong 6 trụ 160 tuyến 474TBI	Trụ 160 tuyến 474TBI	Thay CT định kỳ TBA 50kVA Tân Phong 6 trụ 160 tuyến 474TBI	Thay CT định kỳ	1	Trường tiểu học Tân Phong	Cắt FCO TBA 50kVA Tân Phong 6 trụ 160 tuyến 474TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,0001	0,0001	1

17	11-03-26	15h00	11-03-26	16h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 37,5kVA Xay lú Trà Vong 2 trụ 243/1 tuyến 474TBI	Trụ 243/1 tuyến 474TBI	Thay CT định kỳ TBA 37,5kVA Xay lú Trà Vong 2 trụ 243/1 tuyến 474TBI	Thay CT định kỳ	1	Lê Thành Danh	Cắt FCO TBA 37,5kVA Xay lú Trà Vong 2 trụ 243/1 tuyến 474TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	1
18	11-03-26	08h00	11-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kể mới, thay định kỳ, không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bê khu vực quản lý ĐTN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
19	11-03-26	08h00	11-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471TN, 472TN, 473TN, 474TN, 476TN, 478TN, 481TN, 475TN, 479TN, 477TN trạm 110kV Tây Ninh; đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471CM, 473CM, 475CM, 477CM, 479CM trạm 110kV Cầu Máng	Từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN; từ trụ 01 đến trụ 99 và các nhánh rẽ tuyến 471CM, từ trụ 01 đến trụ 110 và các nhánh rẽ tuyến 473CM, từ trụ 69B đến trụ 38 và các nhánh rẽ tuyến 475CM, từ trụ 70 đến trụ 143 và các nhánh rẽ tuyến 479CM	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN; từ trụ 01 đến trụ 99 và các nhánh rẽ tuyến 471CM, từ trụ 01 đến trụ 110 và các nhánh rẽ tuyến 473CM, từ trụ 69B đến trụ 38 và các nhánh rẽ tuyến 475CM, từ trụ 70 đến trụ 143 và các nhánh rẽ tuyến 479CM	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
20	11-03-26	08h00	11-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/28/6 đến trụ 53/28/6/49 tuyến 474SD	Từ trụ 53/28/6 đến trụ 53/28/6/49 tuyến 474SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 53/28/6 đến trụ 53/28/6/49 tuyến 474SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
21	11-03-26	08h00	11-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/28/6/18B đến trụ 53/28/6/18B/12 tuyến 474SD	Từ trụ 53/28/6/18B đến trụ 53/28/6/18B/12 tuyến 474SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 53/28/6/18B đến trụ 53/28/6/18B/12 tuyến 474SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
22	11-03-26	08h00	11-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/28/6/13B đến trụ 53/28/6/13B/17 tuyến 474SD	Từ trụ 53/28/6/13B đến trụ 53/28/6/13B/17 tuyến 474SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 53/28/6/13B đến trụ 53/28/6/13B/17 tuyến 474SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
23	11-03-26	08h00	11-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 111 đến trụ 111/40, từ trụ 111/40, từ trụ 111/20 đến trụ 111/20/12 tuyến 474SD	Từ trụ 111 đến trụ 111/40, từ trụ 111/20 đến trụ 111/20/12 tuyến 474SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 111 đến trụ 111/40, từ trụ 111/20 đến trụ 111/20/12 tuyến 474SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
24	11-03-26	08h00	11-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 34 đến trụ 34/1, từ trụ 40/1 đến trụ 40/33 tuyến 478SD	Từ trụ 34 đến trụ 34/1, từ trụ 40/1 đến trụ 40/33 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 34 đến trụ 34/1, từ trụ 40/1 đến trụ 40/33 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
25	11-03-26	08h00	11-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 51 đến trụ 51/18/17 tuyến 471SD	Từ trụ 51 đến trụ 51/18/17 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 51 đến trụ 51/18/17 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0

26	11-03-26	08h00	11-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 3x50kVA trụ 25C/30/17B/1 Cơ sở Nguyễn Thị Kim Giang tuyến 478TB	Trạm 3x50kVA trụ 25C/30/17B/1 Cơ sở Nguyễn Thị Kim Giang tuyến 478TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay TI)	Thay định kỳ	3	Cơ sở Nguyễn Thị Kim Giang	Cắt CB và 3FCO trạm 3x50kVA trụ 25C/30/17B/1 Cơ sở Nguyễn Thị Kim Giang tuyến 478TB	1	0,0092	0,0000	0,0005	0,0000	0,109	977		
27	11-03-26	08h00	11-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 320kVA trụ 25C/55 Công ty TNHH Kang Run Si tuyến 478TB	Trạm 320kVA trụ 25C/55 Công ty TNHH Kang Run Si tuyến 478TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay TI)	Thay định kỳ	8	Công ty TNHH Kang Run Si	Cắt CB và 3FCO trạm 320kVA trụ 25C/55 Công ty TNHH Kang Run Si tuyến 478TB	1	0,0092	0,0000	0,0005	0,0000	0,290	2.606		
28	11-03-26	08h00	11-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 250kVA trụ 25C/80/47B/1 Công ty TNHH MTV Hoàng Anh Composite tuyến 478TB	Trạm 250kVA trụ 25C/80/47B/1 Công ty TNHH MTV Hoàng Anh Composite tuyến 478TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay định kỳ	6	Công ty TNHH MTV Hoàng Anh Composite	Cắt CB và 3FCO trạm 250kVA trụ 25C/80/47B/1 Công ty TNHH MTV Hoàng Anh Composite tuyến 478TB	1	0,0092	0,0000	0,0005	0,0000	0,217	1.955		
29	11-03-26	08h00	11-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 3x15kVA trụ 25C/8B Lý Văn Chối tuyến 478TB	Trạm 3x15kVA trụ 25C/8B Lý Văn Chối tuyến 478TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay định kỳ	1	Khách hàng Lý Văn Chối	Cắt CB và 3FCO trạm 3x15kVA trụ 25C/8B Lý Văn Chối tuyến 478TB	1	0,0092	0,0000	0,0005	0,0000	0,036	326		
30	11-03-26	08h00	11-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Lưới hạ áp trụ 25C/8 Trần Ngọc Quý tuyến 478TB	Trụ 25C/8 Trần Ngọc Quý tuyến 478TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay định kỳ	1	Khách hàng Trần Ngọc Quý	Cắt CB 3 pha trụ 25C/8 Trần Ngọc Quý tuyến 478TB	1	0,0091	0,0000	0,0005	0,0000	0,036	326		
31	11-03-26	08h00	11-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Lưới hạ áp trụ 25C/1B Lò đầu hủ nóng Đức Hoa tuyến 478TB	Trụ 25C/1B Lò đầu hủ nóng Đức Hoa tuyến 478TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay định kỳ	12	Lò đầu hủ nóng Đức Hoa	Cắt CB 3 pha trụ 25C/1B Lò đầu hủ nóng Đức Hoa tuyến 478TB	1	0,0092	0,0000	0,0005	0,0000	0,434	3.910		
32	11-03-26	08h00	11-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 25C/30/28/20/1 An Đức tuyến 478TB	Từ trụ 25C/30/28/20/1 đến trụ 20/7 tuyến 478TB	Phát quang, bảo trì lưới nhánh rẽ trụ 25C/30/28/20/1 tuyến 478TB	Sửa chữa thường xuyên	6	Khu phố An Đức phường An Tịnh	Cắt LBFCO trụ 25C/30/28/20/1 An Đức T.28/20/1 tuyến 478TB	96	0,8656	0,0016	0,0481	0,0001	0,072	652		
33	11-03-26	08h00	11-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 25C/30/28/20/1 An Thới tuyến 478TB	Từ trụ 25C/32/2/2 đến trụ 2/15 tuyến 478TB	Phát quang, bảo trì lưới nhánh rẽ trụ 25C/32/2/12 tuyến 478TB	Sửa chữa thường xuyên	6	Khu phố An Đức phường An Tịnh	Cắt LBFCO trụ 25C/32/1 An Thới tuyến 478TB	200	1,8033	0,0033	0,1002	0,0002	0,072	652		
<b>C. HOTLINE</b>																						
	Không có																					

**V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN BỔ SUNG:**

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
<b>A.</b>	<b>LƯỚI ĐIỆN 110KV</b>																				
	Không có																				
<b>B.</b>	<b>LƯỚI ĐIỆN 22KV</b>																				
	Không có																				
<b>C. HOTLINE</b>																					
	Không có																				

**VI. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:**

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Lý do hủy kế hoạch	Thời điểm cắt điện/cô lập (Đăng ký lại)		Thời điểm đóng điện/tái lập (Đăng ký lại)		Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Ngày		Giờ		
															(16)	(17)	(18)	(19)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
	Không có																		

**VII. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:**

- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực./.

***Nơi nhận:***

- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng KHCN-CDS (để cập nhật trên Website);
- XN Lưới điện cao thế Tây Ninh (để thực hiện);
- XN Dịch vụ Điện lực Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Điện lực (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐĐ (PTT).

**PHÒNG ĐIỀU ĐỘ  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

**Hoàng Xuân Tuyên**